

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng nói chung, các tổ chức tín dụng (TCTD) nói riêng những năm gần đây đó là thực hiện tái cơ cấu theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đây cũng là một trong các mối quan tâm lớn của các nhà đầu tư trong và ngoài nước nói riêng, sự quan tâm của dư luận nói chung. Những vấn đề quan tâm cụ thể đó là hiệu quả tái cơ cấu các TCTD, xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, hoạt động của các ngân hàng thương mại (NHTM) cổ phần phải sáp nhập, bán lại, nhất là 3 NHTM bị Ngân hàng Nhà nước (NHNN) mua lại với giá 0 Đồng.

Nhìn tổng quan, đến hết năm 2016, hệ thống các TCTD đã đạt được những kết quả phát triển vững chắc sau 5 năm thực hiện đề án cơ cấu lại theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao năng lực cạnh tranh trong xu hướng hội nhập. Đây cũng là minh chứng điển hình cho lòng tin của người dân, của doanh nghiệp vào hệ thống Ngân hàng. Nhìn chung đến nay hệ thống TCTD ở nước ta hoạt động ổn định, hiệu quả, mở rộng cung ứng vốn tín dụng ngày càng có chất lượng; cung ứng các dịch vụ tiện ích ngày càng đa dạng, tiện ích, an toàn cho nền kinh tế.

1. Những kết quả đạt được

Về xử lý nợ xấu và nâng cao chất lượng tín dụng

Nâng cao chất lượng tín dụng, không chỉ có ý nghĩa riêng về hiệu quả kinh doanh của hệ thống Ngân hàng, mà còn là quyết tâm thực hiện các biện pháp cụ thể của NHNN, của từng NHTM trong tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn, đáp ứng

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG SAU 5 NĂM TÁI CƠ CẤU

ThS. Hà Mạnh Hùng *

nhu cầu vay vốn của các doanh nghiệp, của hộ kinh doanh, hộ sản xuất, ... Những năm qua, với tổng thể các giải pháp đồng bộ của cả NHNN và của các TCTD, chất lượng tín dụng đã được cải thiện rõ rệt. Đến hết năm 2016, tỷ lệ nợ xấu của toàn ngành Ngân hàng được kiểm soát và giảm đáng kể, đạt được mục tiêu đề ra của NHNN ngay từ đầu năm 2016. Tỷ lệ nợ xấu bình quân toàn hệ thống TCTD báo cáo đến cuối năm 2016 là 2,8%, giảm nhẹ so với cuối năm 2015 (2,9%). Còn theo số liệu của NHNN đến hết tháng 11/2016, tỷ lệ nợ xấu còn khoảng 2,46%; đến hết tháng 12/2016, tỷ lệ này chắc chắn có thay đổi nhỏ theo chiều hướng tích cực.

Giải quyết nợ xấu của các TCTD được sử dụng bằng tổng hợp các giải pháp: phát mại tài sản, cùng khách hàng xử lý tài sản, xiết nợ..., trong đó có tỷ lệ khá số nợ xấu được các TCTD bán cho Công ty Quản lý tài sản các Tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC). Từ đầu năm 2016 đến hết tháng 11/2016, VAMC đã thực hiện mua 839 khoản nợ, với tổng dư nợ gốc là 23.283 tỷ đồng, giá mua nợ là 22.483 tỷ đồng. Trong năm 2016, VAMC đã phối hợp với các TCTD

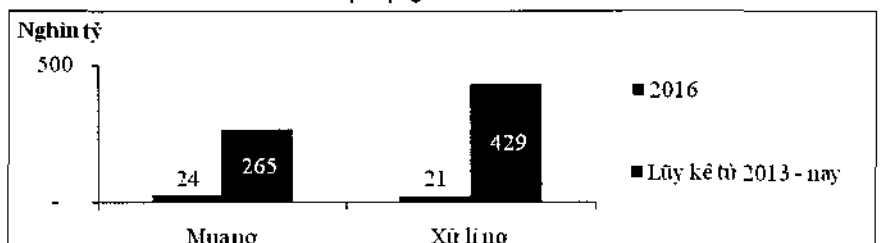
thu hồi nợ và bán tài sản đảm bảo của các khoản nợ trị giá hơn 20.697 tỷ đồng; Trong đó, 14.732 tỷ đồng được ủy quyền cho các TCTD thu hồi nợ, chiếm 71.17%. Có thể tham khảo kết quả hoạt động tham gia xử lý nợ xấu của VAMC ở biểu đồ dưới đây (Biểu đồ số 1)

Theo báo cáo của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia (UBGSTCQG), năm 2016, ngành Ngân hàng đã xử lý được khoảng 95.000 tỷ đồng nợ xấu. Trong tổng số nợ xấu đã xử lý đó, nợ qua thu hồi, bán tài sản bảo đảm chiếm khoảng 52.6% tổng giá trị nợ xấu được xử lý, bằng nguồn dự phòng rủi ro chiếm 26.6% và bán cho VAMC chiếm 21%. Chất lượng tín dụng theo báo cáo cũng cho thấy có cải thiện nhẹ. Tỷ lệ nợ xấu bình quân toàn hệ thống theo báo cáo của các TCTD giảm 0,1% trong năm 2016. Tỷ lệ nợ xấu đã giảm là tín hiệu đáng mừng.

Như vậy, từ 3 nguồn báo cáo khác nhau: của các TCTD, của NHNN và của UBGSTCQG đều thống nhất và có điểm chung, đó là tỷ lệ nợ xấu đều giảm và đều thừa nhận giải pháp xử lý nợ xấu qua VAMC có vai trò quan trọng.

Để minh chứng cho nội dung

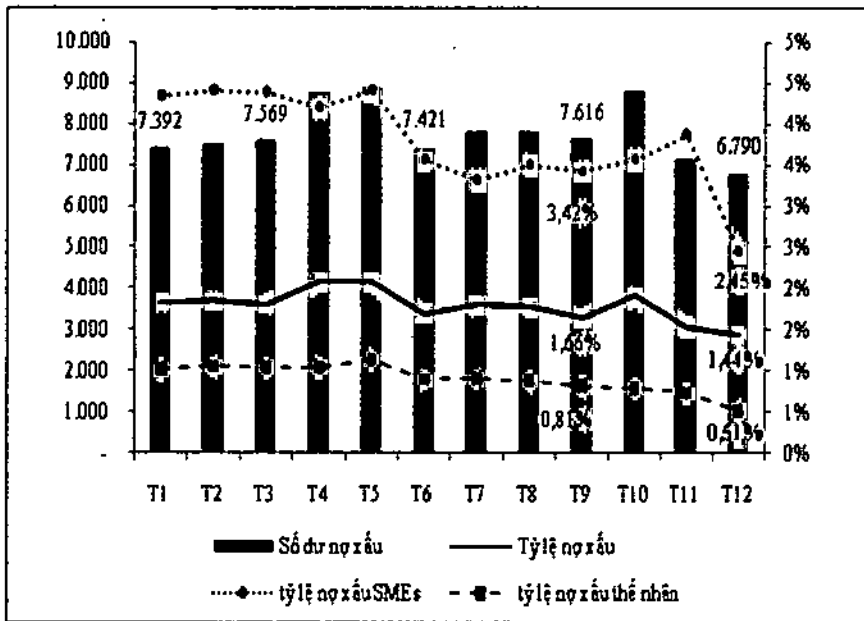
Biểu đồ số 1: Hoạt động của VAMC đến hết năm 2016



Nguồn: Báo cáo của VAMC và VCB tháng 1/2017

* Ngân hàng TMCP Quốc dân

Biểu đồ số 2: Diễn biến nợ xấu của Vietcombank giữa các tháng trong năm 2016



Nguồn: Báo cáo của VCB, tháng 1/2017

nói trên, bài viết xin nêu trường hợp cụ thể đó là, trong số các NHTM Việt Nam đi đầu trong xử lý nợ xấu và có kết quả khả quan phải kể đến Vietcombank. Biểu đồ số 2 dưới đây cho thấy rõ điều đó. (Biểu đồ số 2)

Đến hết năm 2016, Vietcombank có nợ xấu giảm 4,3% so cuối năm 2015, với con số tuyệt đối là giảm xuống còn 6.790 tỷ đồng; đến hết năm 2016 tỷ lệ nợ xấu ở mức 1,44%, chỉ bằng khoảng 50% tỷ lệ nợ xấu chung của toàn bộ hệ thống TCTD. Trong các đối tượng khách hàng của Vietcombank, thì nhóm thể nhân có tỷ lệ nợ xấu thấp nhất, chỉ còn 0,51% vào thời điểm cuối năm 2016; nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs) có tỷ lệ nợ xấu giảm nhanh nhất, từ mức khoảng 5% đầu năm xuống còn 2,45% thời điểm cuối năm. Vietcombank đã giao chỉ tiêu xử lý nợ xấu cho từng chi nhánh, các giải pháp được triển khai đồng bộ từ hội sở chính đến các đơn vị trong toàn hệ thống.

Không chỉ thực hiện đa dạng các giải pháp xử lý nợ xấu, mà

với việc các TCTD áp dụng đầy đủ chuẩn mực mới về phân loại nợ theo quy định của NHNN, nên nợ xấu của các TCTD đã được minh bạch hơn, thể hiện chính xác hơn trên báo cáo và trên sổ sách kế toán.

Về tỷ lệ an toàn và tỷ lệ sinh lời của ngân hàng thương mại

Một kết quả quan trọng trong thực hiện đề án tái cơ cấu nói chung và giảm tỷ lệ nợ xấu, nâng cao năng lực cạnh tranh hoạt động ngân hàng nói riêng, đó là các tỷ lệ an toàn, tỷ lệ sinh lời được cải thiện rõ rệt; thanh khoản của hệ thống TCTD tương đối ổn định và dưới ngưỡng quy định của NHNN. Trong năm 2016, tỷ lệ dư nợ tín dụng/huy động (LDR) bình quân của hệ thống TCTD là khoảng 85%, thấp hơn mức 85,7% của năm 2015. Tỷ lệ LDR bằng VND là 85,9%, bằng ngoại tệ là 72,1%. Trong đó, LDR của nhóm Ngân hàng thương mại cổ phần Nhà nước (NHTMCP NN) tăng nhẹ. LDR của Vietcombank (VCB) đứng thứ 4 trong nhóm NHTMCP NN.

Theo công bố của NHNN,

đến hết năm 2016, tỷ lệ an toàn vốn (CAR) của tất cả các nhóm TCTD đều đạt yêu cầu theo quy định của pháp luật là trên 9%. Trong đó, các Ngân hàng liên doanh và NH nước ngoài tỷ lệ đạt hơn 33%. Kế tiếp là các TCTD hợp tác xã đạt hơn 28,49%. Còn nhóm NHTM NN đang có CAR thấp nhất là 9,92%, nhóm NHTM cổ phần đạt 11,8%.

Riêng tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn của toàn hệ thống TCTD, đến hết năm 2016 hiện ở mức 34,51%. Với nghiệp vụ chính là huy động tiền trong dân cư rồi cho vay, nhóm Công ty tài chính có tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung, dài hạn cao nhất với 45,3%. Tỷ lệ này tại các NHTM NN là hơn 37,3% và NHTM cổ phần xấp xỉ 40%. Tại các Công ty tài chính và Công ty cho thuê tài chính với đặc thù cho vay tín dụng tiêu dùng nên tỷ lệ này là hơn 45%.

Một chỉ tiêu quan trọng đánh giá kết quả tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả kinh doanh của các TCTD đó là khoảng cách chênh lệch giữa lãi suất cho vay và lãi suất huy động (NIM). Theo báo cáo của Vietcombank, tỷ lệ NIM thời điểm tháng 11/2016 toàn bộ hệ thống NHTM duy trì ở mức 2,75%, giảm nhẹ so với tháng 10/2016 (2,77%). Nhìn chung, NIM của các NHTM trong nhóm chọn mẫu khảo sát trong báo cáo của Vietcombank ở bảng số 1 cho thấy đều tăng nhẹ, trừ VCB và ACB có NIM bằng NIM tháng 10/2016 và một số tháng trước đó.

Năng lực cạnh tranh, hiệu quả kinh doanh của hệ thống TCTD trong năm 2016 đã có nhiều cải thiện. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 của các NHTM tăng 26,8% so với năm 2015. Các chỉ số như tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản (ROA) và tỷ suất lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu (ROE)

Bảng số 1: Tỷ lệ LDR và NIM của các NHTM được lựa chọn thời điểm cuối năm 2016

VCB	82,08%	58,94%	77,64%	2,59%	2,76%
CTG	91,78%	196,23%	98,74%	3,55%	3,85%
BIDV	94,17%	176,37%	98,56%	2,67%	2,72%
AGRB	83,63%	115,00%	84,27%	3,12%	3,03%
MBB	77,86%	79,11%	78,05%	3,71%	3,63%
ACB	77,55%	90,65%	78,19%	3,11%	3,17%
Toàn ngành	88,66%	92,73%	89,11%	2,74%	2,75%

Nguồn: Báo cáo của VCB, tháng 1/2017.

Ghi chú: NIM trailing

12M: NIM tính trượt cho 12 tháng (T11/2015 – T11/2016)

lần lượt đạt 0,54% và 7,87%, tăng đáng kể so với năm 2015 (tương ứng 0,46% và 6,42%).

Hàng loạt NHTM CP quy mô lớn và quy mô trung bình đạt lợi nhuận trước thuế của năm 2016 tăng cao so với năm 2015 và đạt cao hơn kế hoạch đề ra. Đây là những kết quả quan trọng, là xu hướng tích cực trong quá trình thực hiện đề án tái cơ cấu, nâng cao sức mạnh cạnh tranh của hệ thống Ngân hàng. Số liệu lợi nhuận trước thuế tạm tính đến hết năm 2016 của một số NHTM công bố cho thấy sau đây. Lợi nhuận của VietinBank đạt 8.250 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2015, hoàn thành 104% kế hoạch. Tiếp đó là Vietcombank, lợi nhuận trước thuế đạt 8.212 tỷ đồng, tăng 23,4% so cùng kỳ, đạt 102,7% kế hoạch năm. Tiếp đến là BIDV, đạt 7.507 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Lợi nhuận trước thuế của TPBank cũng đã vượt lên 707 tỷ đồng, tăng gần 13% so với 2015 và vượt kế hoạch đề ra. VIB cũng có lợi nhuận trước thuế năm 2016 là 702 tỷ đồng, đạt 104% so với kế hoạch, cao hơn 7% so với năm 2015. Nhiều NHTM CP khác cũng có lợi nhuận trước thuế tăng trên 10% so với năm 2015. Đến nay cả 3 NHTM cổ phần bị NHNN mua lại với giá 0 đồng đều hoạt động kinh doanh ổn định, có lãi, đảm bảo

thanh khoản.

Một vấn đề quan trọng được dư luận và cộng đồng ngân hàng, cộng đồng các nhà đầu tư quan tâm đó là hoạt động của Sacombank sau sáp nhập. Cụ thể, từ ngày 1/10/2015, thực hiện nội dung sáp nhập, Sacombank tiếp nhận toàn bộ tài sản, quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng TMCP Phương Nam (Southern Bank). Theo công bố của Sacombank, sau hơn 1 năm sáp nhập, đến hết năm 2016 tổng tài sản đạt trên 333.000 tỷ đồng, tăng 14% so với thời điểm đầu năm; Vốn điều lệ vẫn ở mức 18.852 tỷ đồng; dư nợ cho vay khách hàng đạt hơn 198.000 tỷ đồng, tăng 6,9%. Tiền gửi của khách hàng đạt 291.000 tỷ đồng, tăng 11%. Lũy kế cả năm 2016, lợi nhuận trước thuế của Sacombank đạt 531 tỷ đồng, giảm gần 64% so với năm 2015; lợi nhuận sau thuế đạt 372 tỷ đồng. Như vậy sau hơn 1 năm sáp nhập, Sacombank vẫn có các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh cơ bản tăng trưởng khá, ngân hàng vẫn có lãi.

Trong hệ thống NHTM Việt Nam, Vietcombank dẫn đầu về hiệu quả kinh doanh, quy mô lợi nhuận chỉ đứng sau Vietinbank, nhưng nếu tính bình quân đầu người thì Vietcombank dẫn đầu. (Biểu đồ số 3)

Cũng theo số liệu của

UBGSTCQG, năm 2016, số dự phòng rủi ro tín dụng của hệ thống các TCTD Việt Nam tăng khoảng 11,9% so với cuối năm 2015 (năm 2015 tăng 5,4% so với 2014); dự phòng rủi ro (DPRR) cụ thể tăng 24,9%, cao hơn so với cùng kỳ năm 2015 (11,9%). Về lãi dự thu tiếp tục tăng khoảng 19% so với cuối năm 2015; tỷ lệ lãi dự thu/dư nợ là 2,9%, tăng nhẹ so với năm 2015 (2,8%).

Về quản trị vốn và rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II

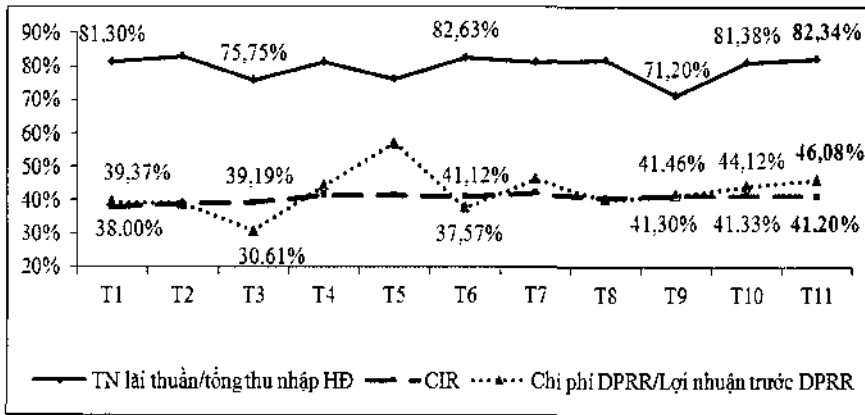
Một trong số các giải pháp quan trọng khác thực hiện tái cơ cấu, nâng cao năng lực cạnh tranh của các TCTD, đó là NHNN giao cho 10 NHTM có đủ điều kiện thực hiện thí điểm phương pháp quản trị vốn và rủi ro theo tiêu chuẩn Basel II, bao gồm BIDV, VietinBank, Vietcombank, Techcombank, ACB, VPBank, MB, Maritime Bank, Sacombank và VIB. Dự kiến đến năm 2018, cả 10 NHTM trên sẽ hoàn thành việc thí điểm này, sau đó sẽ mở rộng áp dụng Basel II với các NHTM khác trong nước.

Thông qua triển khai Basel II, các NHTM không chỉ thu được những lợi ích thiết thực từ nền tảng quản trị rủi ro tốt, mà còn nâng cao vị thế và hình ảnh của mình trên thị trường, với đối tác, với các nhà đầu tư cũng như cơ quan quản lý. Ngoài việc đáp ứng các yêu cầu của NHNN Việt Nam, triển khai tốt Basel II còn giúp các NHTM có cơ hội gia tăng tỷ suất lợi nhuận, hiệu quả sử dụng vốn.

Về việc niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán

Một nội dung khác thuộc về kết quả quá trình tái cơ cấu nâng cao sức mạnh cạnh tranh, đó là nhiều NHTM cổ phần đã niêm yết và một số NHTM cổ phần khác chuẩn bị niêm yết cổ

Biểu đồ số 3: Diễn biến một số chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh của Vietcombank giữa các tháng trong năm 2016



Nguồn: Báo cáo VCB tháng 1/2017
 Ghi chú: CIR: Tỷ lệ chi phí/thu nhập

phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, giúp minh bạch thông tin, minh bạch về hoạt động,... Một số NHTM CP đang khẩn trương niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán, như: VPBank, Techcombank. Hai NHTM CP này đã được Trung tâm lưu lý chứng khoán (VSD) chấp thuận cấp mã chứng khoán và lưu ký chứng khoán. KienlongBank chốt danh sách cổ đông làm thủ tục đăng ký tại VSD và giao dịch Upcom, còn OCB cũng đang chuẩn bị đăng ký chứng khoán tại VSD và giao dịch Upcom; Maritime Bank đã thông báo chốt danh sách cổ đông để lưu ký chứng khoán... Ngày 9/1/2017, hơn 564 triệu cổ phiếu của VIB với mã chứng khoán VIB đã chính thức giao dịch trên UPCoM.

Việc nhiều NHTM CP tích cực chuẩn bị niêm yết cổ phiếu trong năm 2016 được xem là tín hiệu tích cực bởi sẽ giúp minh bạch hóa hoạt động của hệ thống Ngân hàng Việt Nam nói chung. Mặt khác, giúp cho các nhà đầu tư có thêm nhiều lựa chọn về đầu tư vào cổ phiếu ngân hàng.

Về một số nội dung khác trong tái cơ cấu

Năm 2016, hoạt động của các TCTD có nhiều chuyển biến tích cực, tăng trưởng trên nhiều

mặt về quy mô vốn huy động, tài sản, dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế; an toàn, ổn định của hệ thống các TCTD được duy trì bền vững, năng lực tài chính của TCTD tiếp tục được cải thiện. Các NHTMCP yếu kém được kiểm soát, tái cơ cấu, giám sát chặt chẽ hoạt động; các tồn tại, yếu kém tiếp tục được chấn chỉnh, xử lý dứt điểm.

Việc thực hiện các bước tái cơ cấu các TCTD và xử lý nợ xấu là trọng tâm trong chỉ đạo điều hành của NHNN những năm gần đây nói chung và trong năm 2016 nói riêng. NHNN đã kết nối công việc của các giai đoạn trước để có cái nhìn cũng như đánh giá chuẩn nhất. Đối với các NHTM CP được NHNN mua lại với giá 0 đồng, trước đó NHNN tiếp tục tăng cường kiểm soát, giám sát chặt chẽ các ngân hàng để có chỉ đạo điều hành cụ thể. NHNN rất quyết liệt chỉ đạo để thực hiện triển khai xử lý 3 NHTM mua lại 0 đồng này. NHNN đã phối hợp với các bộ, ngành để hoàn thiện đề án tái cơ cấu hệ thống Ngân hàng cho giai đoạn tiếp theo, trình Thủ tướng. Được biết đến nay (tháng 1/2017) Thủ tướng cũng đã trình đề án này lên Bộ Chính trị.

Trong điều hành, NHNN vẫn luôn chỉ đạo các TCTD phải thực

hiện tái cơ cấu theo đúng phương châm đề ra tại Quyết định 254 của Thủ tướng phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011- 2015”, và tái cơ cấu là một quá trình thường xuyên, liên tục, không chỉ của cả hệ thống mà với cả từng TCTD phải quản lý, giám sát, kiểm soát và xử lý rủi ro .

Năm 2016 là năm bản lề cũng là năm kết thúc của giai đoạn thực hiện Đề án 254 và Quyết định 843, NHNN đã đánh giá lại toàn bộ các TCTD sau 5 năm tái cơ cấu, từ đó đề ra các định hướng cho giai đoạn 2016-2020. Năm 2016, NHNN tiếp tục xử lý các vấn đề liên quan hệ thống tổ chức, mô hình TCTD; Năng lực điều hành quản trị rủi ro ngân hàng; Xử lý nợ xấu, sở hữu chéo.

Nhìn rộng ra, trong cả giai đoạn 2011-2016, hệ thống TCTD về cơ bản đã thực hiện tái cơ cấu theo đúng lộ trình. Các TCTD yếu kém được thu hẹp dần về số lượng, thực hiện sáp nhập theo tinh thần tự nguyện, năng lực cạnh tranh của các NHTMNN được nâng lên một bước, các TCTD yếu kém về cơ bản được nhận diện về số lượng và những vấn đề trọng yếu cần tái cơ cấu, xử lý. Ngay tại một thời điểm cuối năm 2016, cụ thể là ngày 12/12/2016, NHNN đã có Quyết định sáp nhập Công ty tài chính cổ phần Vinaconex – Viettel vào Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội. Được biết, từ đầu năm 2017, NHNN sẽ tập trung chỉ đạo triển khai xử lý dứt điểm các NHTM yếu kém.

Bên cạnh đó, việc xử lý các tổ chức tài chính phi ngân hàng gồm các Công ty tài chính, NHNN cũng đã thực hiện một bước để tiến tới xử lý dứt điểm trong giai đoạn tiếp theo. Với hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân, NHNN đã có tờ trình Thủ tướng Chính phủ để báo cáo Bộ Chính

trị để xử lý dứt điểm những Quỹ tín dụng nhân dân cơ sở mà không có khả năng phục hồi.

Kết quả tổng quan về thực hiện tái cơ cấu tổ chức tín dụng

Theo số liệu của NHNN, tính đến cuối năm 2016, tổng tài sản của hệ thống các TCTD đạt hơn 8,5 triệu tỷ đồng, tăng 18,16% so với cuối năm 2015. Phần lớn các nhóm TCTD đều có tổng tài sản tăng. Trong đó, tổng tài sản của nhóm Công ty tài chính, Công ty cho thuê tài chính tăng trưởng mạnh nhất, với mức tăng 30,2%; tiếp đến là nhóm các Ngân hàng hợp tác xã, với mức tăng 20,45%; trong khi đó, nhóm NHTM cổ phần và NHTM Nhà nước cùng tăng 16,89% (nhưng tính về giá trị tuyệt đối thì lớn nhất với lần lượt 3,86 triệu tỷ đồng và 3,42 triệu tỷ đồng). Tổng tài sản của nhóm NHTM Nhà nước (bao gồm cả 3 NHTM NN đã cổ phần hóa và 3 NHTM Nhà nước mua lại với giá 0 đồng) đến cuối 2016, đạt hơn 3,86 triệu tỷ đồng, chiếm hơn 45% tổng tài sản toàn hệ thống TCTD ở Việt Nam.

Cùng với mức tăng tổng tài sản, vốn điều lệ toàn hệ thống TCTD trong năm 2016 cũng tăng hơn 6% so với đầu năm, đạt 488.424 tỷ đồng. Trong đó, TCTD có vốn điều lệ lớn nhất là VietinBank với hơn 37.234 tỷ đồng. Các NHTM CP năm 2016 có vốn điều lệ tuyệt đối tăng mạnh nhất, đến hết năm 2016 đạt trên 200.000 tỷ đồng; tiếp sau đó là khối NHTM Nhà nước, đến hết năm 2016 tăng lên 146.543 tỷ đồng.

2. Định hướng và giải pháp tiếp theo

Được biết, trên cơ sở chỉ đạo của Chính phủ, NHNN đã xây dựng đề án tái cơ cấu và xử lý nợ xấu 5 năm 2016-2020. Trong đó, tập trung vào xử lý những

vấn đề còn tồn tại của giai đoạn 2011-2015 mà chưa xử lý được, đặc biệt là về hoàn thiện thể chế. Hiện nay, NHNN đã nhận diện được toàn bộ các TCTD yếu kém. Đối với 3 NHTM bị nhà nước mua lại với giá 0 đồng là VNCB, Oceanbank, GPbank và 2 NHTM CP khác, NHNN đã trình Chính phủ... Thủ tướng sẽ xem xét phê duyệt trước khi NHNN triển khai. Những NHTM đó sẽ là trọng tâm xử lý của NHNN trong năm 2017.

Việc tái cơ cấu và xử lý nợ xấu đang được triển khai mạnh mẽ trên nguyên tắc đảm bảo thanh khoản, ổn định và phát triển hệ thống TCTD. Được biết NHNN đã nhận diện và tham mưu, triển khai phương án tái cơ cấu để đảm bảo mục tiêu đặt ra. NHNN trên cơ sở đánh giá toàn bộ tình hình hoạt động của các TCTD yếu kém, mặc dù đã được cải thiện, nhất là vấn đề thanh khoản, không gây ra sự đổ vỡ và có tác động khủng hoảng đến hệ thống; nhưng sẽ có giải pháp đột phá để xử lý dứt điểm tình hình của các TCTD này.

Trong năm 2017, NHNN sẽ chỉ đạo và thực hiện các biện pháp tái cơ cấu NHTM quyết liệt hơn, đặc biệt tập trung để có khuôn khổ pháp lý để xử lý nợ xấu và tái cơ cấu. NHNN sẽ kiên quyết và mạnh dạn kiến nghị đưa thêm các quy định vào luật nhằm khắt khe, chặt chẽ hơn đến vấn đề sở hữu cổ phần NHTM. Cá nhân nào vi phạm pháp luật vĩnh viễn không được tham gia điều hành quản trị ngân hàng. Thông tin liên quan các nhóm quản trị ngân hàng sẽ phải được công khai ra thị trường.

Ngoài ra, năm 2017, NHNN và các NHTM sẽ tập trung xử lý dứt điểm nợ xấu. Các NHTM đã nhận thức rõ hơn vai trò của các giải pháp xử lý nợ xấu, cũng như chủ động xử lý nợ xấu đã phát

sinh và ngăn chặn nợ xấu phát sinh mới. Hai NHTM CP NN là Vietcombank và VietinBank sẽ mua lại toàn bộ khoản nợ xấu trước đó đã bán cho VAMC bằng nguồn lực của ngân hàng. Đây được xem là dấu hiệu khả quan từ việc tự xử lý nợ xấu của các ngân hàng. Việc các NHTM CP NN này mua lại nợ xấu VAMC sẽ tạo hiệu ứng tích cực cho thị trường. Hai NHTM sẽ tự xử lý số nợ xấu này bằng nguồn trích lập DPRR. Khi nợ xấu được thu hồi sẽ góp phần nâng cao năng lực tài chính cho ngân hàng, từ đó, sẽ có điều kiện tiếp tục giảm lãi suất cho vay đối với các doanh nghiệp và cá nhân có nhu cầu vay vốn.

Đặc biệt, trong năm 2017, NHNN tiếp tục tăng cường, đổi mới và nâng cao hiệu quả của công tác thanh tra, giám sát hoạt động ngân hàng phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Việt Nam và thông lệ quốc tế. Xây dựng kế hoạch cũng như tập trung nguồn lực để triển khai quyết liệt, toàn diện các giải pháp tại Đề án cơ cấu lại hệ thống các TCTD gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 ngay sau khi được Bộ Chính trị phê duyệt. Kết quả xử lý nợ xấu đạt được đã góp phần quan trọng cải thiện thanh khoản, giảm mặt bằng lãi suất, mở rộng khả năng tăng trưởng tín dụng nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- <http://sbvcmc.vn>
- www.sbv.gov.vn
- Báo cáo tháng 1/2017 của Vietcombank
- [HTTP://nfs.gov.vn](http://nfs.gov.vn)
- Một số nguồn khác

Ghi chú: Số liệu trong bài viết được trích dẫn nguồn gốc của NHNN, Ủy ban giám sát tài chính và một số NHTM đã công bố. Số liệu minh chứng cho nội dung phân tích, nhận định của tác giả, không mang tính chất công bố của bài viết.